TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GB
TỈNH NB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 87/2024/HSST
Ngày 30 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GB- TỈNH NB

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Trần Xuân S.**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hoàng Công H.**
Ông Hoàng Đăng Đ.

- **Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh T** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện GB.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GB, tỉnh NB tham gia phiên toà:** Ông Phùng Đức D- Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện GB, tỉnh NB, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 18/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST-HS ngày 20/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1991, tại NB. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tủng, xã MĐ, thị xã TT, tỉnh NB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị Hữu, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2003 có hành vi cưỡng đoạt tài sản bị Công an huyện TT (nay là Công an thị xã TT) lập danh chỉ bản và lập hồ sơ xử lý hình thức cảnh cáo.

Bị cáo Nguyễn Xuân T1 bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện GB, tỉnh NB. Có mặt.

2. Nguyễn Văn A, sinh năm 1992, tại NB. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tủng, xã MĐ, thị xã TT, tỉnh NB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 41/2015/HSST ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện TT (nay là thị xã TT) tỉnh NB xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Chứa chấp,

tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Văn A bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện GB, tỉnh NB. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26/6/2024, Nguyễn Xuân T1 nhắn tin cho bạn gái của T1 là Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1990, HKTT: khu 5, xã TD, huyện PN, tỉnh Phú Thọ, chỗ ở hiện tại: Chợ 5, Tiên Lục, LG, BG, T1 bảo Th1 chuyển khoản cho T1 400.000 đồng để thanh toán tiền đồ ăn. Do chỉ còn 305.000 đồng nên Thuỷ nhắn lại cho T1 và bảo T1 cho số tài khoản để Thuỷ chuyển tiền cho T1. Do không có số tài khoản nên T1 đã đọc số tài khoản của Nguyễn Văn A để Thuỷ chuyển tiền. Sau đó, T1 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn A bảo A đến đón T1 đi chơi thì A đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS: 99F1- 185.41 đến đón T1. Trên đường đi, T1 nảy sinh ý định sử dụng ma tuý nên T1 bảo A "Có dùng 1 tí không?" (Ý T1 bảo A đi mua ma tuý về sử dụng) thì A đồng ý. A và T1 thống nhất mua 400.000 đồng tiền ma túy để cùng nhau sử dụng, tuy nhiên A nói A chỉ có 100.000 đồng thì T1 bảo A lấy 300.000 đồng mà Thuỷ gửi vào tài khoản của A cho T1 để đi mua ma tuý thì A đồng ý. Do biết T1 thường sử dụng ma túy bằng hình thức trích vào cơ thể nên A điều khiển xe mô tô đến hiệu thuốc Long Châu tại Xóm 3, MĐ, TT, NB để mua kim tiêm và nước cất cho T1 sử dụng ma tuý. Tại đây, A vào đặt vấn đề mua 5.000 bơm tiêm và nước cất thì chị Nguyễn Thảo V là nhân viên bán hàng đưa cho A 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất. A chuyển khoản cho chị V 305.000 đồng thanh toán tiền mua bơm tiêm, nước cất và lấy 300.000 đồng tiền mặt của chị V đưa cho. Sau đó, T1 bảo A đi mua ma tuý thì A để T1 đứng đợi ở gần hiệu thuốc còn A điều khiển xe đi một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ngoài đường. A xuống xe hỏi mua 400.000 đồng tiền ma tuý thì người đàn ông này đồng ý đưa cho A 01 gói giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Do đã sử dụng ma túy ở đường bê tông cạnh bãi rác thuộc cA đồng thôn Ngọc Tỉnh, xã LN một số lần, biết khu vực đó vắng, ít người qua lại nên sau khi mua được ma tuý, A điều khiển xe quay lại đón T1 rồi chở T1 vào đường bê tông cạnh bãi rác thuộc cA đồng thôn Ngọc Tỉnh, xã LN, huyện GB, tỉnh NB để sử dụng ma tuý. Tại đây, A bỏ ma tuý ra bẻ một nửa cho vào bơm tiêm, pha ma túy ra thành dung dịch dạng lỏng rồi đưa cho T1 để T1 sử dụng, số ma tuý còn lại A đổ ra 01 mảnh giấy bạc mà A nhặt được ở gần đó và sử dụng bật lửa mang theo đốt và hít vào cơ thể. Khi A và T1 vừa sử dụng ma tuý xong thì bị tổ công tác Công an xã LN bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ tại đường bê tông A và T1 đang ngồi: 01 bơm tiêm sử dụng một lần bằng nhựa màu trắng, tại phần nối giữa kim tiêm và bơm tiêm có bám dính chất màu nâu đỏ ở thể lỏng (niêm phong ký hiệu M1); 01 mảnh giấy bạc bám dính chất màu trắng (niêm phong ký hiệu M2); 03 mảnh giấy bạc đều bám dính chất màu đen, đã bị đốt cháy một phần (niêm phong ký hiệu M3); 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 lọ nước cất tiêm, 01 bơm tiêm dùng 1 lần chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G của Nguyễn Văn A, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của Nguyễn Xuân T1 và 01 xe mô tô BKS: 99F1- 185.41 của Nguyễn Văn A.

Ngay sau đó Cơ quan Công an tiến hành sử dụng que thử test ma túy đối với Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Văn A, kết quả xác định, cả hai đều dương tính với MOP (chất ma túy dạng thuốc phiện heroine, morphine).

Cùng ngày 25/6/2024 cơ quan CSĐT Công an huyện GB ra Quyết định trưng cầu giám định số 495, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh NB, giám định đối với các chất thu giữ tại các phong bì thư M1, M2, M3 thu giữ khi bắt quả tang T1 và A. (BL: 24).

Tại Kết luận giám định số 1575/KL- KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh NB xác định:

+ Chất màu nâu đỏ tại phần nối giữa kim tiêm và bơm tiêm trong phong bì thư ký hiệu M1 có chất ma tuý Heroine (Heroin); Không xác định được thể tích.

+ Chất màu trắng bám dính trên 01 mảnh giấy bạc màu trắng trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0078 gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: Heroine (Heroin).

+ Chất màu đen bám dính trên 03 mảnh giấy bạc màu trắng trong phong bì thư ký hiệu M3 là ma tuý; Loại ma tuý: Heroine (Heroin); Không xác định được khối lượng.

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, là chất ma túy được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Với hành vi trên, cáo trạng số 60/2024/CT-VKSGB ngày 18/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GB, tỉnh NB đã truy tố Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Văn A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Văn A đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo T1 khai nhận trước đây T1 đã tham gia nghĩa vụ quân sự từ ngày 07/9/2009 đến ngày 21/8/2011 thì được ra quân, là chiến sỹ thuộc Đại đội 18, Trung đoàn 2, Sư đoàn 3 Sao Vàng đóng quân tại Cầu Lường, LG, BG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GB thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T1, Nguyễn Văn A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 đối với T1; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Xuân T1 từ 30 tháng đến 36 tháng tù và Nguyễn Văn A từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bơm tiêm sử dụng một lần bằng nhựa màu trắng, tại phần nối giữa kim tiêm và bơm tiêm có bám dính chất màu nâu đỏ ở thể lỏng (niêm phong ký hiệu M1); 01 mảnh giấy bạc bám dính chất màu trắng (niêm phong ký hiệu M2); 03 mảnh giấy bạc đều bám dính chất màu đen, đã bị đốt cháy một phần (niêm phong ký hiệu M3); 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 lọ nước cất tiêm, 01 bơm tiêm dùng 1 lần chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của Nguyễn Xuân T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G và 01 xe mô tô BKS: 99F1- 185.41 của Nguyễn Văn A.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng đều được thực hiện, ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nội dung các quyết định ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp và đúng căn cứ pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Văn A đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Căn cứ lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khoảng 15 giờ ngày 26/6/2024 tại khu vực đường bê tông thuộc cA đồng thôn Ngọc Tỉnh, xã LN, huyện GB, tỉnh NB Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1991 và Nguyễn Văn A, sinh năm 1992, cùng có HKTT: thôn Tủng, xã MĐ, thị xã TT, tỉnh NB đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó T1 là người rủ A sử dụng trái phép chấp ma túy, T1 bỏ ra 300.000 đồng A là người góp 100.000 đồng để mua ma túy heroine, A là người trực tiếp dùng xe mô tô của mình chở T1, đi mua ma túy, kim tiêm, nước cất là công cụ để T1 sử dụng ma túy và tìm địa điểm để cả hai cùng sử dụng ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của bản thân và của người khác, mặc dù biết đây là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện do vậy, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Cáo trạng số

60/CT- VKSGB ngày 18/9/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện GB, tỉnh NB truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Tại địa phương tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng diễn biến phức tạp. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Ma tuý làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm, cướp, giết người.v.v. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn với mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy trái phép của bản thân. Bị cáo Nguyễn Xuân T1 là người khởi sướng ban đầu, góp số tiền nhiều hơn để mua ma túy. Bị cáo A sau khi tiếp nhận ý chí của bị cáo T1 đã là người trực tiếp đi mua ma túy và chuẩn bị địa điểm, công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo T1 có vai trò cao hơn bị cáo A trong vụ án này.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Các bị cáo đều có nhân thân xấu bị cáo T1 năm 2003 đã bị Công an huyện TT (nay là thị xã TT) lập hồ sơ xử lý bằng hình thức cảnh cáo về hành vi cưỡng đoạt tài sản. Bị cáo A năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện TT (nay là thị xã TT) tỉnh NB xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T1 có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự từ ngày 07/9/2009 đến ngày 21/8/2011 thì ra quân nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo phạm tội không có mục đích tư lợi mà chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của cá nhân, bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án*:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của Nguyễn Xuân T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G và 01 xe mô tô BKS: 99F1-

185.41 của Nguyễn Văn A là công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ. Đối với các tang vật khác là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chị Nguyễn Thị Th1 là người chuyển khoản cho T1 số tiền 305.000 đồng, quá trình điều tra xác định, chị Th1 không biết T1 sử dụng số tiền này để đi mua ma túy nên cơ quan Điều tra không xem xét xử lý đối với chị Th1 là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thảo V là người bán bơm tiêm và nước cất cho A, tuy nhiên, chị Vân không biết việc A mua bơm tiêm và nước cất để cho T1 sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan Điều tra không xem xét xử lý đối với chị Vân là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho A ngày 26/6/2024, do A không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ, khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Văn A phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".*

Áp dụng khoản 1, Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 đối với Nguyễn Xuân T1; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Các Điều 106; 135; 136; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Xuân T1 27 *(hai mươi bẩy)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2024. Tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân T1 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30 tháng 9 năm 2024, để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Nguyễn Văn A 25 *(Hai mươi lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2024. Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn A 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30 tháng 9 năm 2024, để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NB.

(Kèm theo kết luận giám định số 1575/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NB)

+ 01 (một) bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) lọ nước cất tiêm;

+ 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;

- Tịch Thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 99F1- 185.41, số khung: 2707DY010812, số máy: JA27E0010442, dung tích: 109, tạm giữ của Nguyễn Văn A;

+ 01 (một) điện thoại Xiaomi 11 Lite 5G NE, IMEI: 863645057414326, IMEI 2: 863645057414334 tạm giữ của Nguyễn Văn A;

+ 01 (một) điện thoại Nokia 1280, IMEI: 353299/05/315357/4 tạm giữ của Nguyễn Xuân T1.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 9 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB với Chi cục thi hành án dân sự huyện GB, tỉnh NB.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Văn A mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- VKSND tỉnh NB;
- VKSND huyện GB;
- THA huyện GB (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên toà

Trần Xuân S